

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2017/HSST

Ngày 24/ 11/ 2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Nông Văn Thịnh
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Cầm Văn Tổ; Ông Nguyễn Đức Việt
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Huế - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Mai Sơn.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2017/HS-ST ngày 14/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2017/HSST-QĐ ngày 14.11.2017 đối với bị cáo sau:

Bùi Quang Q. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02.5.1971 tại huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tiểu khu A, thị trấn A1, huyện A2, tỉnh A3. Nơi cư trú: Tiểu khu B, thị trấn B1, huyện B2, tỉnh B3; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 07/10.

Con ông: Bùi Văn Đ, đã chết. Con bà Đoàn Thị T, sinh năm 1947, nghề nghiệp: Nông dân, hiện trú tại An Tràng, Trung Dũng, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có vợ là Trần Thị P, sinh năm 1973, đã ly hôn năm 2009. Bị cáo có 02 con 26 tuổi và 23 tuổi.

Tiền sự: không.

Tiền án: Tại bản án số: 175/2007/HSST ngày 27.12.2007 Bùi Quang Q bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 24 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tại Bản án số: 87/2012/HSST ngày 27.9.2012 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt Bùi Quang Q 30 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy. Đến lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ kể từ ngày 05.08.2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Nghiêm Quốc T1, sinh năm 1964; Địa chỉ: Bản V, thị trấn V1, huyện V2, tỉnh V3. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 03.8.2017 Bùi Quang Q đi xe bus đến xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La sau đó đi bộ đến bản Mai Thuận, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến đầu bản Mai Thuận, Q gặp một người đàn ông khoảng 20 tuổi (không quen biết), Q hỏi mua 200.000VNĐ hêrôin, 300.000VNĐ hồng phiến và đưa tiền. Người đàn ông cầm tiền và đưa cho Q 01 gói được gói bằng nilon màu hồng, bên trong có 02 gói đều được gói bằng nilon màu hồng, gói thứ nhất có 04 viên màu hồng nghi là ma túy tổng hợp Methamphetamin, gói thứ hai chứa hêrôin. Sau đó Q đi về nhà và lấy từ gói ma túy đã mua ra 01 viên ma túy tổng hợp và một phần hêrôin để sử dụng cho bản thân. Số còn lại Q chia thành 03 gói. Gói thứ nhất được gói bằng nilon màu xanh bên trong có 03 gói gồm: 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh bên trong có chứa hêrôin; 02 gói đều được gói bằng giấy bạc bên trong gói thứ nhất chứa 01 viên nén màu hồng, gói còn lại chứa 02 viên nén màu hồng cả 03 viên nén màu hồng đều có ký hiệu WY là ma túy tổng hợp Methamphetamin. Gói thứ hai được gói bằng nilon màu xanh tiếp theo là lớp giấy trắng bên trong có chứa hêrôin. Gói thứ ba được gói bằng nilon màu trắng bên trong có chứa 03 gói được gói bằng nilon màu xanh lớp tiếp theo là giấy trắng bên trong mỗi gói đều là hêrôin. Sau đó Q giấu số ma túy trên dưới nồi cơm điện trong bếp nhà Q để sử dụng. Đến 10 giờ ngày 05.8.2017, Nghiêm Quốc T1 đến nhà gặp Q để bàn bạc, trong đôi việc mua bán lợn giống. Q đi xuống bếp pha nước và lấy số ma túy đã cất giấu dưới nồi cơm điện ra cầm ở tay phải mục đích là tìm chỗ khác để cất giấu, cùng lúc Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn đến kiểm tra, Q đã ném 03 gói ma túy trong tay phải của Q ra ngoài cửa sổ, Công an huyện Mai Sơn tiến hành thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ gồm:

- Gói thứ nhất: Phát hiện tại song cửa sổ nhà của Q được gói bằng nilon màu xanh bên trong có 03 gói gồm: 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là hêrôin; 02 gói đều được gói bằng giấy bạc bên trong gói thứ nhất chứa 01 viên nén màu hồng, gói còn lại chứa 02 viên nén màu hồng cả 03 viên đều có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp.

- Gói thứ hai: Phát hiện thu giữ tại song cửa sổ nhà Q, được gói bằng nilon màu xanh tiếp theo là lớp giấy trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là hêrôin.

- Gói thứ ba: Phát hiện tại nền nhà của Q cách cửa sổ nhà Q 70cm. Được gói bằng nilon màu trắng bên trong có chứa 03 gói được gói bằng nilon màu xanh, lớp

tiếp theo là giấy trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, các viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang niêm phong và thu giữ vật chứng nêu trên và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105, vỏ màu đen, kèm theo 01 sim, đã qua sử dụng thu giữ trên tay trái của Bùi Quang Q.

Ngày 05.8.2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, trích rút làm mẫu giám định vật chứng thu giữ của Bùi Quang Q, kết quả: Trọng lượng chất bột nén màu trắng nghi hêrôin thu giữ khi bắt quả tang Bùi Quang Q trong 05 gói là: 0,253gam, trích rút toàn bộ ký hiệu từ M1 đến M5 làm mẫu giám định; Trọng lượng 03 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp hồng phiến là 0,276 gam, trích rút toàn bộ ký hiệu M6, M7 để giám định.

Ngày 09.8.2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số: 806/KLMT, kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 đến M5 có trọng lượng là 0,353 gam là chất ma túy; Loại chất hêrôin; Mẫu giám định ký hiệu M6 và M7 có trọng lượng 0,276gam, loại chất Methamphetamin.

Tại bản cáo trạng số: 97/KSĐT-MT ngày 13/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố Bùi Quang Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Quang Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung đã khai tại Cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Quang Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, Khoản 3 điều 7, điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015:

Xử phạt bị cáo Bùi Quang Q từ 24 tháng đến 30 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ Luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành tại các mép dán có chữ ký Bùi Quang Q và chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia cân tịnh. Một mặt ghi “Vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu vụ Bùi Quang Q tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Tạm giữ để bảo đảm thi hành án 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105, vỏ màu đen, kèm theo 01 sim, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa bị cáo Bùi Quang Q khai nhận vào ngày 03.8.2017 bị cáo đã mua 200.000VNĐ được 0,253 gam hêrôin và 300.000VNĐ được 0,276gam Methamphetamin với mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngày 05.8.2017 bị cáo đã bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và toàn bộ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với việc tàng trữ tổng trọng lượng 0,253gam hê rô in và 0,276gam methamphetamin (quy đổi ra hêrôin là 0,092gam), tổng trọng lượng là hêrôin bị cáo mua để sử dụng là 0,345gam thì có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Bùi Quang Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 97/KSĐT-MT ngày 13.11.2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên khi xem xét áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội tại điểm b khoản 1, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, Khoản 3 điều 7, điểm cKhoản 1 Điều 249 BLHS 2015. Cụ thể tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt tù từ 01đến 05 năm, như vậy quy định này nhẹ hơn khung hình phạt tù từ 02 đến 07 năm tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm*: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính

sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo*, xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã từng 02 lần bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử, cụ thể tại bản án số: 175/2007/HSST ngày 27.12.2007 Bùi Quang Q bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 24 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tại Bản án số: 87/2012/HSST ngày 27.9.2012 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt Bùi Quang Q 30 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tuy bị cáo đã được xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào vì tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để bị cáo cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo những vật chứng gồm 03 gói ma túy có trọng lượng 0,253gam hêrôn và 0,276gam methamphetamin. Sau khi đã trừ trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, vật chứng còn lại là 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành chứa vỏ tang vật ban đầu. Xét thấy đây là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo điểm đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen, kèm theo sim thu giữ khi bắt quả tang bị cáo, xét thấy là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] *Về án phí*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác*:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại bản Mai Thuận, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn. Quá trình điều tra xác định bị cáo không biết họ tên, địa chỉ,

việc mua bán, trao đổi ma túy không ai biết, do đó không đủ cơ sở để xác minh mở rộng vụ án.

Đối với Nghiêm Quốc T1 là người có mặt tại nhà của bị cáo vào ngày 05.8.2017. Quá trình điều tra xác định T1 không biết việc Bùi Quang Q tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với T1 là phù hợp với quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, Khoản 3 Điều 7, điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015:

Xử phạt bị cáo Bùi Quang Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù giam, thời gian thụ hình tính từ ngày bắt 05.8.2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Vở bao bì niêm phong tang vật ban đầu vụ Bùi Quang Q, tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tạm giữ để bảo đảm thi hành án 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105, vỏ màu đen, kèm theo 01 sim, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Văn Thịnh

